

Bản án số: 38/2025/HS-PT

Ngày: 13/3/2025

NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Thẩm phán: Ông Lê Minh Tuấn, bà Nguyễn Thị Thủy Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Mai Hân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Lê Ngọc S, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 139/2024/HS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Ngọc S (tên gọi khác: Ba), sinh ngày 27-8-1995 tại tỉnh Bình Thuận; Giới tính: nam; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc T, sinh năm 1971 và bà Trương Ngọc C, sinh năm 1975; vợ: Nguyễn Thị Thanh T1 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Luật sư Trần Văn Đ – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh B, bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 02-9-2024, tại Km 69+250 tuyến đường P-H thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện T, Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn P đang tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với những người điều khiển phương tiện tham gia giao thông, phát hiện Lê Ngọc Q đang điều khiển mô tô biển số 86B1-266.04 vi phạm lỗi có nồng độ cồn khi đang điều khiển xe mô tô. Sau khi lập biên bản hành chính, thấy Lê Ngọc Q có thái độ không chấp hành nên tổ công tác nghi ngờ. Tiến hành kiểm tra thùng giấy carton dạng hình hộp chữ nhật có các lỗ thông khí trên yên xe của Q, phát hiện bên trong chứa

một túi lưới màu xanh lá cây có một cá thể động vật còn sống, nghi là động vật rừng nên tổ công tác đưa Q cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an thị trấn Phan Rí C1 để làm việc. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng đã thu giữ một (01) cá thể động vật sống có vảy, nặng 3,65kg nghi là Tê Tê

Tại Bản kết luận động vật sống số 1509/STTNSV, ngày 06-9-2024 của V thuộc V1 kết luận: một (01) cá thể động vật còn sống trong bản ảnh gửi giám định là loài Tê tê Java có tên khoa học Manis Javanica, có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ). Loài Tê tê Java có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ). Loài Tê tê Java có tên trong Phụ lục 1, Danh mục loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C2.

Quá trình điều tra đã xác định: Sáng ngày 02-9-2024, một người đàn ông không rõ lai lịch mang đến nhà Lê Ngọc S tại thôn H, xã H, huyện B 01 (một) con Tê tê mới săn bắt trên rừng, bán cho S với giá 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*). Sau khi mua, S tự mình bỏ con Tê tê vào thùng carton, dán băng keo. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, S dùng điện thoại của Nguyễn Thị Thanh T1 (vợ S) gọi cho em ruột là Lê Ngọc Q, thuê Q chở thùng carton đã dán băng keo đến bến xe Đ tại thị trấn P gửi vào thành phố Hồ Chí Minh bán lại cho người đàn ông tên P có số điện thoại liên lạc là 0899281664 với giá 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Q nhận thùng hàng và số tiền 200.000 đồng, khi Q điều khiển xe mô tô biển số 86B1-266.04 chở thùng hàng trên theo đường ĐT 716 H -H, khi đến khu phố P, thị trấn P thì bị phát hiện, bắt giữ.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ con Tê tê còn sống, chuyển giao cho Ban Q1 để trả về tự nhiên theo quy định của pháp luật. Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong 01 thùng giấy carton có kích thước (50 x 25 x 25)cm, bên ngoài có ghi chữ “Thuốc trị bệnh Tiltsuper”, hai mặt kích thước (25 x 25)cm, một mặt đục 03 lỗ thông khí, một mặt đục 02 lỗ thông khí, trên mặt thùng có ghi số điện thoại “0899281664 (Phước)” và “BX: Miền Đông”; 01 (một) túi lưới màu xanh lá cây; 02 (hai) dây nhựa màu xanh lá cây; 01 (một) dây thun buộc thùng màu xanh lá cây; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu tím của Lê Ngọc Q; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55 của Lê Ngọc S và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám đen của Nguyễn Thị Thanh T1; thu giữ số tiền 200.000 đồng của Lê Ngọc S đưa cho Lê Ngọc Q đi gửi hàng, tạm gửi vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo Biên lai thu số 0002762 ngày 04-11-2024.

Đối với xe mô tô biển số 86B1-266.04 của Lê Ngọc Q mua lại của Lê Văn T2 nhưng chưa làm thủ tục sang tên, Cơ quan điều tra đã giao cho Đ1-Công an huyện T để xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông do hành vi của Lê Ngọc Q chưa đủ căn cứ để xử lý hành vi vận chuyển trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 139/2024/HS-ST ngày 04/12/2024, Tòa án

nhân dân huyện Tuy Phong đã quyết định:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc S phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc S **01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 13/12/2024, bị cáo Lê Ngọc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án cũng đã thỏa đáng. Bị cáo kháng cáo nhưng không nêu được tình tiết mới theo quy định của pháp luật, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị giữ y án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mới, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ kháng cáo xin hưởng án treo. Qua thẩm tra lại hồ sơ và lời khai bị cáo tại phiên tòa, có cơ sở để xác định:

Vào sáng ngày 02-9-2024, bị cáo mua một con Trúc (tên khoa học là Tê tê Java) của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*). Sau đó, bị cáo tự mình bỏ con Tê tê vào thùng carton, dán băng keo. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo dùng điện thoại của Nguyễn Thị Thanh T1 (vợ bị cáo) gọi cho em ruột là Lê Ngọc Q, thuê Q chở thùng carton đã dán băng keo đến bến xe Đ tại thị trấn P gửi vào thành phố Hồ Chí Minh bán lại cho người đàn ông tên P có số điện thoại liên lạc là 0899281664 với giá 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Q nhận thùng hàng và số tiền 200.000 đồng, khi Q điều khiển xe mô tô biển số 86B1-

266.04 chở thùng hàng trên theo đường ĐT 716 H -H, khi đến khu phố P, thị trấn P thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận động vật sống số 1509/STTNSV, ngày 06-9-2024 của V thuộc V1 kết luận: một (01) cá thể động vật còn sống trong bản ảnh gửi giám định là loài Tê tê Java có tên khoa học *Manis Javanica*, có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ). Loài Tê tê Java có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ). Loài Tê tê Java có tên trong Phụ lục 1, Danh mục loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C2.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Lê Ngọc S về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm tù là thỏa đáng, không nặng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Luật sư không có căn cứ để chấp nhận, bởi lẽ việc ngăn chặn được thiệt hại là do cơ quan chức năng phát hiện kịp thời, không phải do hành vi của bị cáo đã kết thúc mà chưa gây thiệt hại.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin được hưởng án treo nhưng chỉ trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tình tiết mới theo quy định của pháp luật. Các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm cần được xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự phát sinh. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt mà án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ : Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc S. Giữ nguyên bản án hình sự

sơ thẩm số 139/2024/HS-ST ngày 04/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc S phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc S **01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Ngọc S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 13/3/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, CA, THADS huyện TP;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Cổng TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THÁI BÌNH